

QUY ĐỊNH
chức năng, nhiệm vụ, tổ chức bộ máy
của Đảng ủy các cơ quan Đảng tỉnh

- Căn cứ Điều lệ Đảng; Quy định số 232-QĐ/TW, ngày 20/01/2025 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng về thi hành Điều lệ Đảng;

- Căn cứ Quy định số 257-QĐ/TW, ngày 24/01/2025 của Ban Bí thư Trung ương Đảng về chức năng, nhiệm vụ, tổ chức bộ máy của Đảng ủy các cơ quan Đảng tỉnh, thành phố;

- Căn cứ Quy chế làm việc của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh, Ban Thường vụ Tỉnh ủy và Thường trực Tỉnh ủy khóa XXII, nhiệm kỳ 2020 - 2025 (Quy chế số 28-QC/TU, ngày 28/7/2024 của Tỉnh ủy);

- Căn cứ Quyết định số 1808-QĐ/TU, ngày 06/02/2025 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về thành lập Đảng bộ các cơ quan Đảng tỉnh trực thuộc Đảng bộ tỉnh Quảng Nam;

Ban Thường vụ Tỉnh ủy quy định chức năng, nhiệm vụ, tổ chức bộ máy của Đảng ủy các cơ quan Đảng tỉnh như sau:

Chương I

VỊ TRÍ, CHỨC NĂNG

Điều 1. Vị trí, chức năng

Đảng ủy các cơ quan Đảng tỉnh là cấp ủy trực thuộc Tỉnh ủy và là Đảng ủy cấp trên trực tiếp của tổ chức cơ sở đảng trong các cơ quan tham mưu, giúp việc, đơn vị sự nghiệp của Tỉnh ủy, Hội đồng nhân dân, Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, các tổ chức chính trị - xã hội, viện kiểm sát nhân dân, tòa án nhân dân cấp tỉnh, các hội quần chúng cấp tỉnh do Đảng, Nhà nước giao nhiệm vụ. Đảng ủy chịu sự lãnh đạo, chỉ đạo trực tiếp, thường xuyên của Ban Thường vụ Tỉnh ủy, Thường trực Tỉnh ủy; có chức năng lãnh đạo, chỉ đạo các cấp ủy, tổ chức đảng trực thuộc bảo đảm hoàn thành tốt nhiệm vụ chính trị, xây dựng tổ chức đảng trong sạch, vững mạnh gắn với xây dựng các cơ quan, đơn vị, tổ chức vững mạnh; đề xuất, kiến nghị Tỉnh ủy, Ban Thường vụ Tỉnh ủy về những vấn đề có liên quan đến sự lãnh đạo của cấp trên đối với đảng bộ.

Chương II

NHIỆM VỤ, QUYỀN HẠN

Điều 2. Nhiệm vụ, quyền hạn của Đảng ủy

1. Lãnh đạo thực hiện nhiệm vụ chính trị

a) Lãnh đạo, chỉ đạo việc quán triệt, cụ thể hóa chủ trương, biện pháp triển khai, thực hiện nghị quyết của Đảng; quyết định chương trình làm việc, chương trình kiểm tra, giám sát toàn khóa và hằng năm; ban hành quy chế làm việc của Đảng ủy, quy chế làm việc của Ủy ban Kiểm tra Đảng ủy cùng cấp.

b) Lãnh đạo, chỉ đạo triển khai và tổ chức sơ kết, tổng kết việc thực hiện các nghị quyết của cấp ủy cấp mình; các chủ trương, nghị quyết, chỉ thị, quy định, quyết định, kết luận của cấp trên. Xác định nhiệm vụ trọng tâm, đột phá, các chương trình, đề án, dự án trọng điểm. Tổ chức triển khai thực hiện thí điểm các chủ trương, mô hình mới theo chỉ đạo của cấp trên.

c) Lãnh đạo, chỉ đạo các cấp ủy, tổ chức đảng trực thuộc và cán bộ, đảng viên, công chức, viên chức, người lao động chấp hành chủ trương, đường lối, nghị quyết của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước; thực hiện tốt nghị quyết của cấp ủy cấp mình và cấp trên, bảo đảm hoàn thành nhiệm vụ chính trị của cơ quan, đơn vị, tổ chức.

d) Tham mưu, đề xuất với Tỉnh ủy, Ban Thường vụ Tỉnh ủy và tham gia với lãnh đạo cơ quan, đơn vị, tổ chức những vấn đề cần thiết thuộc chức năng, nhiệm vụ của Đảng ủy nhằm bảo đảm thực hiện có hiệu quả phương hướng công tác, nhiệm vụ chính trị và các mặt công tác khác của cơ quan, đơn vị, tổ chức.

2. Lãnh đạo công tác chính trị, tư tưởng và đạo đức

a) Lãnh đạo thực hiện tốt công tác tuyên truyền, giáo dục chính trị, tư tưởng, bồi dưỡng chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh; tổ chức nghiên cứu, học tập, phổ biến, quán triệt đầy đủ, kịp thời chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước, nhiệm vụ của cơ quan, đơn vị, tổ chức cho cán bộ, đảng viên, công chức, viên chức, người lao động nắm vững và thực hiện có hiệu quả.

b) Lãnh đạo công tác giáo dục, bồi dưỡng nâng cao bản lĩnh chính trị, phẩm chất đạo đức cách mạng, tinh thần đoàn kết; nâng cao trình độ chuyên môn, nghiệp vụ, năng lực hoạt động thực tiễn, trách nhiệm và ý thức tổ chức kỷ luật cho cán bộ, đảng viên, công chức, viên chức, người lao động trong cơ quan, đơn vị, tổ chức.

c) Lãnh đạo cán bộ, đảng viên nêu cao tinh thần trách nhiệm, tính tiên phong, gương mẫu, tính kỷ luật; tăng cường bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng, đấu tranh phản bác quan điểm sai trái, thù địch; đề cao cảnh giác, chủ động phát hiện và đấu tranh phòng, chống suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống, “tự diễn biến”, “tự chuyển hóa” trong nội bộ, các hành vi vi phạm kỷ luật Đảng, pháp luật của Nhà nước; đấu tranh phòng, chống tham nhũng, lãng phí, tiêu cực.

3. Lãnh đạo công tác tổ chức, cán bộ

a) Lãnh đạo, chỉ đạo, hướng dẫn, tổ chức thực hiện các nghị quyết, chỉ thị, quy chế, quy định, quyết định về công tác tổ chức, cán bộ theo phân công, phân cấp, ủy quyền của cấp trên. Lãnh đạo việc đổi mới, kiện toàn tổ chức bộ máy của Đảng ủy và các cấp ủy, tổ chức đảng trực thuộc.

b) Quyết định hoặc đề nghị cấp có thẩm quyền quyết định về tổ chức, cán bộ của Đảng ủy và các cấp ủy, tổ chức đảng trực thuộc theo thẩm quyền và quy định, hướng dẫn của cấp trên.

c) Căn cứ chỉ thị, quy định, hướng dẫn của cấp trên, lãnh đạo, chỉ đạo công tác chuẩn bị và tiến hành đại hội của các tổ chức cơ sở đảng trực thuộc; chuẩn bị nội dung và quyết định triệu tập đại hội Đảng bộ, hội nghị giữa nhiệm kỳ (nếu có); thông qua dự thảo các văn kiện trình đại hội và công tác cán bộ theo quy định.

d) Tham gia ý kiến về đánh giá, bổ nhiệm, miễn nhiệm, giới thiệu ứng cử... đối với đảng viên trong Đảng bộ là cán bộ thuộc diện Ban Thường vụ Tỉnh ủy quản lý (khi có yêu cầu).

e) Tham gia với lãnh đạo cơ quan, đơn vị, tổ chức nơi có tổ chức đảng trực thuộc Đảng bộ thực hiện chủ trương, giải pháp về công tác tổ chức, cán bộ của cơ quan, đơn vị, tổ chức.

4. Lãnh đạo xây dựng tổ chức đảng, đảng viên

a) Lãnh đạo thực hiện chủ trương, đường lối, nhiệm vụ, giải pháp xây dựng đảng bộ, chi bộ trong sạch, vững mạnh; không ngừng nâng cao năng lực lãnh đạo, sức chiến đấu của tổ chức cơ sở đảng, nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ, đảng viên.

b) Lãnh đạo thực hiện nghiêm các nguyên tắc tổ chức và hoạt động của Đảng, nhất là nguyên tắc tập trung dân chủ; các quy định của Đảng về chuẩn mực đạo đức cách mạng, về trách nhiệm nêu gương của cán bộ, đảng viên, trước hết là cán bộ lãnh đạo, quản lý và người đứng đầu các cấp. Thực hiện tự phê bình và phê bình, chất vấn và tổ chức lấy phiếu tín nhiệm đối với các chức

danh cán bộ lãnh đạo, quản lý theo quy định. Cho ý kiến về kết quả kiểm điểm, tự phê bình và phê bình hằng năm của Ban Thường vụ Đảng ủy.

c) Xây dựng cấp ủy tiêu biểu về bản lĩnh chính trị, trí tuệ, phẩm chất, năng lực và uy tín, là trung tâm đoàn kết của Đảng bộ, tổ chức đảng trực thuộc; hoạt động hiệu quả, đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ trong giai đoạn phát triển mới.

d) Thực hiện và lãnh đạo, chỉ đạo các cấp ủy trực thuộc thực hiện đúng các quy định của Trung ương, của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về công tác bảo vệ chính trị nội bộ Đảng.

5. Lãnh đạo và thực hiện công tác kiểm tra, giám sát, thi hành kỷ luật của Đảng

a) Lãnh đạo công tác kiểm tra, giám sát, kỷ luật của Đảng; tổ chức thực hiện nhiệm vụ kiểm tra, giám sát đối với tổ chức đảng, đảng viên. Quyết định hoặc đề nghị khen thưởng, kỷ luật; giải quyết khiếu nại, tố cáo đối với tổ chức đảng, đảng viên theo Điều lệ Đảng và các quy định của Trung ương.

b) Chủ động phát hiện, đấu tranh ngăn chặn kịp thời, xử lý nghiêm minh tổ chức đảng, cán bộ, đảng viên vi phạm Cương lĩnh chính trị, Điều lệ Đảng, nghị quyết, chỉ thị, quyết định, quy định, quy chế, kết luận của Đảng, pháp luật của Nhà nước.

6. Lãnh đạo công tác dân vận và hoạt động của các tổ chức chính trị - xã hội

a) Lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện tốt công tác dân vận theo đúng chủ trương, đường lối, nghị quyết của Đảng; lãnh đạo thực hiện dân chủ ở cơ sở, chăm lo đời sống và phát huy quyền làm chủ của Nhân dân; xây dựng khối đại đoàn kết toàn dân; tạo sự đồng thuận trong xã hội.

b) Lãnh đạo các tổ chức chính trị - xã hội hoạt động đúng pháp luật và điều lệ của từng tổ chức; chấp hành chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước, nhiệm vụ của cơ quan, đơn vị, tổ chức; đẩy mạnh các phong trào thi đua, thực hiện hiệu quả các nhiệm vụ được giao; xây dựng tổ chức vững mạnh, thực hiện tốt công tác quản lý, giáo dục đoàn viên, hội viên; tích cực tham gia công tác xây dựng Đảng.

7. Lãnh đạo một số nhiệm vụ khác

a) Quyết định theo thẩm quyền các vấn đề liên quan đến quản lý tài chính, tài sản của Đảng bộ; xem xét, cho ý kiến về công tác tài chính đảng hằng năm và cuối nhiệm kỳ.

b) Xem xét, cho ý kiến về những công việc Ban Thường vụ Đảng ủy đã giải quyết giữa hai kỳ hội nghị Đảng ủy; quyết định những vấn đề quan trọng do Ban Thường vụ Đảng ủy trình.

c) Thực hiện các nhiệm vụ khác theo chỉ đạo của cấp trên.

Điều 3. Nhiệm vụ, quyền hạn của Ban Thường vụ Đảng ủy

1. Quyết định chương trình, kế hoạch công tác, chương trình kiểm tra, giám sát của Ban Thường vụ Đảng ủy. Quyết định triệu tập hội nghị Đảng ủy; chỉ đạo chuẩn bị nội dung, chương trình, báo cáo, đề án, dự thảo nghị quyết, kết luận trình Đảng ủy về những vấn đề thuộc thẩm quyền của Đảng ủy theo quy định tại Điều 2 Quy định này.

2. Lãnh đạo, chỉ đạo và kiểm tra, giám sát việc quán triệt, triển khai, tổ chức thực hiện nghị quyết đại hội đảng bộ cấp mình, nghị quyết, chỉ thị, quy định của cấp ủy cấp mình và cấp trên. Tổ chức thực hiện những quan điểm, chủ trương mới về xây dựng Đảng, xây dựng hệ thống chính trị; chủ động đề xuất Đảng ủy và Tỉnh ủy, Ban Thường vụ Tỉnh ủy những vấn đề lớn, quan trọng của Đảng bộ; tham gia với lãnh đạo cơ quan, đơn vị, tổ chức những vấn đề cần thiết, liên quan đến việc thực hiện chức năng, nhiệm vụ của mình và của cấp ủy, tổ chức đảng trực thuộc.

3. Lãnh đạo, chỉ đạo cụ thể hóa, tổ chức thực hiện các chủ trương, nghị quyết về công tác xây dựng Đảng, xây dựng hệ thống chính trị và công tác tổ chức, cán bộ:

a) Quyết định tổ chức thực hiện nhiệm vụ, giải pháp đổi mới, nâng cao chất lượng, hiệu quả công tác chính trị, tư tưởng và đạo đức. Chỉ đạo công tác học tập lý luận chính trị, tổng kết thực tiễn, bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng và đấu tranh, phản bác các thông tin, quan điểm sai trái, thù địch, xuyên tạc, bịa đặt; công tác xây dựng, chỉnh đốn Đảng, phòng, chống suy thoái, “tự diễn biến”, “tự chuyển hóa” trong nội bộ.

b) Tổ chức kiểm tra, giám sát việc thực hiện các quy định về trách nhiệm nêu gương của cán bộ, đảng viên, trước hết là cán bộ lãnh đạo, quản lý và người đứng đầu các cấp.

c) Căn cứ quy định, hướng dẫn của cấp trên, lãnh đạo, chỉ đạo các cấp ủy, tổ chức đảng trực thuộc xây dựng quy chế làm việc, cụ thể hóa chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn, mối quan hệ công tác phù hợp với tình hình thực tế; ban hành quy định cụ thể hóa chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn, mối quan hệ công tác của các cơ quan chuyên trách tham mưu, giúp việc Đảng ủy. Thực hiện chủ trương, giải pháp xây dựng, quản lý, sắp xếp tổ chức bộ máy, biên chế và chính sách cán bộ thuộc thẩm quyền.

d) Cho ý kiến nội dung văn kiện, phương án nhân sự và chỉ đạo việc tổ chức đại hội các tổ chức đảng, tổ chức chính trị - xã hội trực thuộc.

đ) Lãnh đạo, chỉ đạo, cụ thể hóa, hướng dẫn, tổ chức thực hiện, kiểm tra, giám sát việc thực hiện các yêu cầu nhiệm vụ, giải pháp, chủ trương, quyết định về tổ chức bộ máy, cán bộ của Đảng ủy và cấp ủy trực thuộc; xem xét phê duyệt quy hoạch, giới thiệu ứng cử, chỉ định, chuẩn y đối với nhân sự cấp ủy của các tổ chức đảng trực thuộc theo thẩm quyền; quyết định đối với cán bộ chuyên trách cơ quan tham mưu, giúp việc Đảng ủy; chỉ đạo, phối hợp, thực hiện các nội dung công tác cán bộ và quản lý cán bộ khác theo phân công, phân cấp, ủy quyền của cấp ủy cấp trên.

e) Lãnh đạo, chỉ đạo, tổ chức thực hiện việc lấy phiếu tín nhiệm, bỏ phiếu tín nhiệm đối với các chức danh cán bộ lãnh đạo, quản lý theo quy định. Gọi ý kiểm điểm và chỉ đạo việc kiểm điểm, đánh giá, xếp loại chất lượng hằng năm đối với tập thể, cá nhân theo thẩm quyền được phân cấp.

g) Lãnh đạo, chỉ đạo xây dựng, củng cố, nâng cao chất lượng tổ chức đảng và đảng viên; chất lượng sinh hoạt đảng, tự phê bình và phê bình; quyết định việc kết nạp, kết nạp lại, công nhận đảng viên chính thức, xóa tên đảng viên, vấn đề đảng tịch và rà soát, sàng lọc, đưa những đảng viên không còn đủ tư cách ra khỏi Đảng theo quy định.

h) Lãnh đạo công tác đấu tranh phòng, chống tham nhũng, lãng phí, tiêu cực; chỉ đạo thực hiện công tác bảo vệ chính trị nội bộ; quyết định theo thẩm quyền hoặc báo cáo cấp có thẩm quyền thẩm tra, xác minh, kết luận tiêu chuẩn chính trị cán bộ, đảng viên theo thẩm quyền được phân cấp.

i) Lãnh đạo, chỉ đạo công tác kiểm tra, giám sát, kỷ luật của Đảng; tổ chức thực hiện nhiệm vụ kiểm tra, giám sát đối với tổ chức đảng, đảng viên theo Điều lệ Đảng và các quy định của Trung ương.

k) Đề nghị hoặc cho ý kiến việc xét tặng các danh hiệu thi đua, vinh dự nhà nước theo quy định; quyết định khen thưởng, kỷ luật tổ chức đảng, đảng viên theo thẩm quyền.

l) Lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện tốt công tác dân vận và việc xây dựng, thực hiện dân chủ ở cơ quan, đơn vị, tổ chức; xây dựng tổ chức, đoàn thể cơ quan vững mạnh, đẩy mạnh các phong trào thi đua, phát huy quyền làm chủ, nâng cao vai trò giám sát và phản biện xã hội, góp ý xây dựng Đảng, xây dựng chính quyền của các tổ chức, đoàn thể và đoàn viên, hội viên.

4. Lãnh đạo, chỉ đạo công tác cải cách hành chính, chuyển đổi số trong Đảng; công tác quản lý, sử dụng tài chính, tài sản của Đảng bộ theo đúng quy định của Đảng, pháp luật của Nhà nước.

5. Tham gia ý kiến với cấp trên trong việc xây dựng, ban hành chủ trương, chính sách, nghị quyết, chỉ thị, quy định, quyết định, kết luận, quy chế của Đảng.

6. Quyết định những vấn đề quan trọng khác do các cấp ủy, tổ chức đảng trực thuộc đề nghị; thực hiện các nhiệm vụ khác do Trung ương, Tỉnh ủy, Ban Thường vụ Tỉnh ủy và Đảng ủy giao.

7. Ủy quyền cho Thường trực Đảng ủy thực hiện một số công việc cụ thể thuộc thẩm quyền của Ban Thường vụ Đảng ủy; đồng thời, thường xuyên kiểm tra, giám sát việc thực hiện.

Điều 4. Nhiệm vụ, quyền hạn của Thường trực Đảng ủy

1. Giúp Ban Thường vụ Đảng ủy chỉ đạo việc chuẩn bị và tổ chức thực hiện quy chế làm việc, chương trình làm việc toàn khóa, hằng năm của Đảng ủy; xây dựng và tổ chức thực hiện chương trình làm việc hằng tháng, quý, 6 tháng và hằng năm của Ban Thường vụ Đảng ủy, chương trình kiểm tra, giám sát hằng năm của Đảng ủy, Ban Thường vụ Đảng ủy; quyết định triệu tập hội nghị Ban Thường vụ Đảng ủy; chỉ đạo, kiểm tra việc chuẩn bị các nội dung trình hội nghị Ban Thường vụ Đảng ủy.

2. Chỉ đạo phối hợp hoạt động với lãnh đạo các cơ quan, đơn vị, tổ chức có liên quan trong việc tổ chức thực hiện các nghị quyết, chỉ thị, quy định, quy chế của Đảng ủy, Ban Thường vụ Đảng ủy và cấp trên.

3. Chỉ đạo giải quyết công việc hằng ngày của Đảng ủy; những vấn đề đột xuất nảy sinh giữa hai kỳ họp của Ban Thường vụ Đảng ủy; công việc đột xuất, phát sinh theo sự chỉ đạo của cấp trên và theo Quy chế làm việc của Đảng ủy; thực hiện những công việc Ban Thường vụ Đảng ủy ủy quyền và được cụ thể hóa trong Quy chế làm việc của Đảng ủy, Ban Thường vụ Đảng ủy, Thường trực Đảng ủy. Báo cáo kết quả thực hiện cho Ban Thường vụ Đảng ủy tại phiên họp gần nhất.

Trong phạm vi được ủy quyền, các ý kiến chỉ đạo của Thường trực Đảng ủy có hiệu lực thực hiện như quyết định của Ban Thường vụ Đảng ủy.

Khi giải quyết những công việc được Ban Thường vụ Đảng ủy ủy quyền, Thường trực Đảng ủy phải thảo luận tập thể và quyết định những vấn đề thống nhất theo nguyên tắc đa số. Trường hợp chưa có sự thống nhất thì phải báo cáo rõ các ý kiến khác nhau để Ban Thường vụ Đảng ủy xem xét, quyết định.

Chương III

TỔ CHỨC BỘ MÁY

Điều 5. Đảng ủy, Ban Thường vụ Đảng ủy và Ủy ban Kiểm tra Đảng ủy

Cơ cấu, số lượng Ban Chấp hành, Ban Thường vụ, Phó Bí thư, Ủy ban Kiểm tra Đảng ủy thực hiện theo quy định, hướng dẫn của Trung ương và định hướng của Tỉnh ủy.

Điều 6. Cơ quan chuyên trách tham mưu, giúp việc Đảng ủy và điều kiện hoạt động của Đảng ủy

1. Đảng ủy được lập các cơ quan chuyên trách tham mưu, giúp việc, gồm: Ban Tổ chức, Cơ quan Ủy ban Kiểm tra, Ban Tuyên giáo và Dân vận, Văn phòng Đảng ủy; Ban Thường vụ Đảng ủy ban hành quyết định về chức năng, nhiệm vụ, tổ chức bộ máy của cơ quan chuyên trách tham mưu, giúp việc Đảng ủy theo hướng dẫn của Ban Tổ chức Trung ương. Trưởng các cơ quan chuyên trách tham mưu, giúp việc Đảng ủy là các đồng chí trong Ban Thường vụ Đảng ủy kiêm nhiệm; mỗi cơ quan chuyên trách tham mưu, giúp việc bố trí tối đa 02 phó trưởng ban chuyên trách và một số công chức chuyên trách công tác đảng.

2. Biên chế của các cơ quan chuyên trách tham mưu, giúp việc Đảng ủy do Ban Thường vụ Tỉnh ủy quyết định trong tổng số biên chế được giao trên cơ sở chức năng, nhiệm vụ, tổ chức bộ máy và vị trí việc làm; đồng thời, thực hiện nghiêm nghị quyết, kết luận của Trung ương, Bộ Chính trị về tinh giản biên chế, cơ cấu lại đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức.

3. Thành lập Đảng bộ (Chi bộ) các cơ quan chuyên trách tham mưu, giúp việc Đảng ủy và tổ chức chính trị - xã hội trực thuộc Đảng ủy các cơ quan Đảng tỉnh; đồng chí Phó Bí thư chuyên trách Đảng ủy làm bí thư; số lượng, cơ cấu của Đảng ủy (Chi ủy) thực hiện theo quy định, hướng dẫn của Trung ương.

4. Đảng ủy có trụ sở đặt tại cơ quan Tỉnh ủy; có con dấu, tài khoản riêng, được cấp kinh phí, trang bị cơ sở vật chất, phương tiện hoạt động theo quy định.

Chương IV

MỐI QUAN HỆ CÔNG TÁC

Điều 7. Với Tỉnh ủy, Ban Thường vụ Tỉnh ủy, Thường trực Tỉnh ủy

1. Chịu sự lãnh đạo, chỉ đạo toàn diện của Tỉnh ủy, mà trực tiếp và thường xuyên là Ban Thường vụ Tỉnh ủy, Thường trực Tỉnh ủy.

2. Thực hiện chế độ thông tin, báo cáo theo quy định. Kịp thời báo cáo, xin ý kiến những vấn đề nhạy cảm, phức tạp, đột xuất phát sinh, nhất là những vấn đề liên quan đến quốc phòng, an ninh, đối ngoại, dân tộc, tôn giáo.

Điều 8. Với các cơ quan chuyên trách tham mưu, giúp việc Tỉnh ủy; các cấp ủy trực thuộc Tỉnh ủy

1. Thực hiện sự hướng dẫn, kiểm tra, giám sát về chuyên môn, nghiệp vụ công tác xây dựng Đảng của cơ quan chuyên trách tham mưu, giúp việc Tỉnh ủy theo quy định.

2. Phối hợp với các cấp ủy, tổ chức đảng trực thuộc Tỉnh ủy về công tác cán bộ và thực hiện các nhiệm vụ liên quan theo quy định, là quan hệ phối hợp để thực hiện các nhiệm vụ được giao dưới sự lãnh đạo, chỉ đạo của Tỉnh ủy, Ban Thường vụ Tỉnh ủy.

Điều 9. Với các cấp ủy, tổ chức đảng trực thuộc và các cơ quan chuyên trách tham mưu, giúp việc Đảng ủy

1. Đảng ủy mà trực tiếp, thường xuyên là Ban Thường vụ Đảng ủy lãnh đạo, chỉ đạo các cấp ủy, tổ chức đảng trực thuộc và các cơ quan chuyên trách tham mưu, giúp việc Đảng ủy. Thường xuyên kiểm tra, giám sát, đôn đốc việc thực hiện nhiệm vụ chính trị, kịp thời tháo gỡ khó khăn, vướng mắc, tạo điều kiện để các cấp ủy, tổ chức đảng trực thuộc và các cơ quan chuyên trách tham mưu, giúp việc Đảng ủy phát huy tính chủ động, sáng tạo, hoàn thành tốt chức năng, nhiệm vụ được giao.

2. Các cấp ủy, tổ chức đảng trực thuộc và các cơ quan chuyên trách tham mưu, giúp việc Đảng ủy chịu trách nhiệm trước Đảng ủy, Ban Thường vụ Đảng ủy về thực hiện nhiệm vụ được giao và những quyết định của mình. Thực hiện nghiêm chế độ thông tin báo cáo theo quy định. Kịp thời giải quyết những vấn đề nhạy cảm, phức tạp, đột xuất phát sinh theo thẩm quyền.

Chương V

ĐIỀU KHOẢN THI HÀNH

Điều 10. Tổ chức thực hiện

1. Giao Ban Tổ chức Tỉnh ủy chủ trì, phối hợp với các cơ quan chuyên trách tham mưu, giúp việc Tỉnh ủy và cơ quan liên quan kiểm tra, giám sát, đôn đốc việc thực hiện.

2. Quy định này có hiệu lực kể từ ngày ký. Trong quá trình thực hiện, nếu có vấn đề phát sinh mới thì Ban Thường vụ Đảng ủy báo cáo Ban Thường vụ Tỉnh ủy (qua Ban Tổ chức Tỉnh ủy) để nghiên cứu, trình cấp có thẩm quyền xem xét, quyết định.

Nơi nhận:

- Ban Tổ chức Trung ương,
- Vụ Địa phương II, Ban Tổ chức Trung ương,
- Các cơ quan tham mưu, giúp việc Tỉnh ủy,
- Các huyện, thị, thành ủy, đảng ủy trực thuộc Tỉnh ủy,
- Các đồng chí Tỉnh ủy viên,
- Lưu Văn phòng Tỉnh ủy.

T/M BAN THƯỜNG VỤ
BÍ THƯ



Lương Nguyễn Minh Triết